

BẢNG GIÁ THUỐC, HÓA CHẤT, VTYT

STT	Mã số	Tên thuốc, nồng độ, hàm lượng	Đơn vị	Đơn giá
VẬT TƯ				
VẬT TƯ				
1	BOM014	Bơm Tiêm 10ml	Cái	696
2	BOM012	Bơm Tiêm 5ml	Cái	480
3	BOD004	Bộ dây truyền dịch HTA sử dụng một lần	BỘ	3.500
4	DUN006	Dung dịch Khử khuẩn DỤNG CỤ CIDEX OPA 3,78L	Can	889.990
5	GAN003	Găng Khám	đôi	1.242
6	KIM010	Kim tiêm sử dụng một lần	Cái	168
7	ONG003	Ống nối dây máy thở (Catheter Mount- Hitec) (ống nặng)	Cái	18.000
Vật tư - hóa chất - xét nghiệm				
1	2051	Bo huyết áp	Cái	18.000
2	2111	Cối chảy thủy tinh trộn Amalgam	Cái	92.000
3	2064	Hộp dụng cụ Inox 11x23x5cm	Cái	35.000
4	2066	Hộp dụng cụ Inox 32x16x5cm	Cái	65.000
5	2058	Hộp dụng cụ Inox 33x19x7cm	Cái	110.000
6	2073	Hộp đựng gòn 8cm	Cái	24.000
7	2053	Kéo cong nhọn tù 14cm	Cái	26.000
8	2044	Kéo cong đầu tù 18cm PMP	Cái	37.000
9	2046	Kéo thẳng nhọn 20cm	Cái	40.000
10	2057	Kẹp kim 18cm pmp	Cái	48.000
11	2052	Kẹp phẫu tích không máu 25cm	Cái	35.000
12	2056	Kềm nhổ răng các cỡ	Cái	120.000
13	1713	Mask khí dung người lớn	Cái	12.500
14	2043	Màn chắn che mặt chống dịch	Cái	0
15	2097	Muỗng nạo rộng 30cm	Cái	88.000
16	2094	Muỗng nạo đặc lớn	Cái	88.000
17	2095	Muỗng nạo đặc nhỏ	Cái	88.000
18	2096	Muỗng nạo đặc trung	Cái	88.000
19	2077	Máy huyết áp điện tử	Cái	1.400.000
20	2108	Oxy lớn	Cái	49.500
21	2109	Tủ sấy (Nồi hấp Galy)	Cái	1.200.000
22	2047	kéo cong nhọn tù 16cm pmp	Cái	27.000
23	2113	Đai Kim loại	Cái	31.500

24	2112	Đai cenlulo trám thẩm mỹ	Cái	196.000
25	2114	Đai trám Amalgam	Cái	21.000
26	2118	Đĩa đánh bóng Super-snap	Cái	420.000
Vật tư y tế tiêu hao				
1	AIR007	Airway số 0 Greetmed, dụng cụ chống cắn lưỡi	Cái	4.800
2	AIR008	Airway số 1 Greetmed, dụng cụ chống cắn lưỡi	Cái	4.800
3	AIR009	Airway số 2 Greetmed, dụng cụ chống cắn lưỡi	Cái	4.800
4	AIR010	Airway số 3 Greetmed, dụng cụ chống cắn lưỡi	Cái	4.800
5	AIR011	Airway số 4 Greetmed, dụng cụ chống cắn lưỡi	Cái	4.800
6	AMB008	Ambu bóp bóng giúp thở người lớn Greetmed	Cái	210.000
7	5086	Bơm kim tiêm 3ml	Cái	700
8	BOM015	Bơm tiêm sử dụng một lần Banapha không kim (50ml)	Cái	2.480
9	BOD006	Bộ dây thở dùng 01 lần người lớn Hitec	Cái	120.000
10	CHI006	Chỉ tự tan (2/0) kim tròn 1/2 kim 36, dài 75cm	Tép	26.000
11	CAN005	Cân sức khỏe	Cái	1.765.000
12	5013	Dây garo	Sợi	5.000
13	5048	Găng khám size S; M;L	Cái	1.000
14	GAC004	Gạc hút y tế khổ 0.8m	Mét	3.780
15	HIE002	Hiệu chuẩn cân sức khỏe	Cái	500.000
16	4797	Hộp Inox CN lớn số 2(23x11x5)	Cái	62.999,640
17	4796	Hộp Inox gòn nhỏ đúc(7.5x6)	Cái	30.000
18	2831	Khẩu trang y tế 4 lớp MaiKa	Cái	500
19	KIM024	Kim Quang laser Nội Mạch	Cái	26.000
20	KIM006	Kim chích máu	Cái	250
21	KIM011	Kim luồn tĩnh mạch các cỡ	Cái	2.394
22	KIM025	Kim luồn tĩnh mạch số 22G Healeath Cannula	Cái	6.650
23	4786	Kéo thẳng nhọn tù 14cm	Cái	20.000,400
24	5197	Kẹp rốn tiết trùng	Cái	1.400
25	LAM002	Lamen xét nghiệm 22x22 Greetmetd (Hộp 100 miếng)	Hộp	16.000
26	5080	Lọ nhựa đựng nước tiểu 50ml	Cái	1.150
27	4906	Mask bóp bóng số 1	Cái	50.000
28	2875	Mask bóp bóng số 2	Cái	50.000
29	5028	Mask oxy có túi người lớn	Cái	16.000
30	5323	Máy huyết áp Yamasu nhi + ống nghe	BỘ	550.000
31	PHI010	Phim X Quang DI-HL 35X43cm	Tám	46.759,361
32	PHI009	Phin lọc khuẩn 3 chức năng, Greetmed (có công, có lọc âm, có viền xanh)	Cái	29.000
33	AOO002	Áo ống 2 chiều	Cái	42.120
34	5196	Ống foley 2 nhánh từ cỡ 12 -30	Cái	12.000
35	5160	Ống nghe Yamasu	Cái	130.000

36	5214	Ổng nội khí quản có bóng các cỡ	BỘ	14.000
37	ONG016	Ổng thông dạ dày MPV	Cái	3.500
Cộng tổng :				

NGƯỜI LẬP BẢNG

Mai Quang Đức